

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HOÁ
TỈNH THANH HÓA
Số: 21/2023/QĐST- DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TP Thanh Hóa, ngày 16 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10/8/2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 130/2023/TLST- DS ngày 11 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH T

Địa chỉ: Số D L, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa

Người đại diện: Chị Hồ Thị H - Giám đốc

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn D - SN 1972

Trú tại: Phố F, phường Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công ty TNHH T rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền lãi 2.561.000đ.

- Về số tiền nợ: Tính đến ngày 08/6/2023 anh Nguyễn Văn D còn nợ Công ty TNHH T số tiền 39.000.000đ (ba chín triệu đồng).

- Về phương thức thanh toán: Anh Dũng có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ 39.000.000đ cho Công ty TNHH T vào các đợt như sau:

Đợt 1: Ngày 25/7/2023 trả 10.000.000đ

Đợt 2: Ngày 25/8/2023 trả 10.000.000đ

Đợt 3: Ngày 25/9/2023 trả 10.000.000đ

Đợt 4: Ngày 25/10/2023 trả 9.000.000đ

Trường hợp anh D vi phạm bất kỳ lần thanh toán nào theo cam kết nêu trên thì Công ty TNHH T có quyền làm đơn yêu cầu anh D phải thanh toán toàn bộ số tiền nợ.

Về án phí: Anh Dũng chịu án phí dân sự sơ thẩm 975.000đ.

Trả lại cho Công ty TNHH T số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.032.000đ theo biên lai thu số AA/2021/0003007 ngày 09/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TPTH;
- Chi cục THADS TPTH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thủy